

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, ông Nguyễn Công Đại;

Thư ký phiên toà: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS, ngày 08/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 01/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng Nhù Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1990, tại xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Vàng Phí Đ, sinh năm 1956 và con bà Lý Giọ B, sinh năm 1962 - Điều trú tại: Bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 05 anh, em bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Bị cáo có vợ: Thàng Nhù P, sinh năm 1996, trú tại: Bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án ngày 27/12/2017 bị cáo Vàng Nhù Đ bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 17/01/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 08/6/2021 bị Cơ quan Công an huyện Mường T bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo khoản 2 Điều 70 BLHS bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021 đến ngày 18/6/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

*Người làm chứng: Tô Gạ H, sinh năm 1998, trú tại bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lý A H, sinh năm 1995, trú tại bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người bào chữa: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/6/2021, Vàng Nhù Đ, sinh năm 1990 trú tại bản Nậm Ph, xã Nậm Kh, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, mượn xe mô tô của Lò Hu G để đưa mẹ đẻ Lý Giọ B đi khám chữa bệnh và làm thủ tục nhập viện tại Trung tâm Y tế huyện Mường T. Đến khoảng 10 giờ ngày 08/6/2021 do lên cơn nghiện ma túy Đ đã điều khiển xe mô tô đi lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu, Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt. Qua trao đổi, Đ đã mua được của đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Đ cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô quay trở về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 08/6/2021, Đ về đến nhà, lúc này trong nhà không có ai, Đ lấy gói Heroine mua được trước đó ra để chia nhỏ thành hai phần, rồi xé lấy 02 mảnh nilon màu hồng gói lại thành 02 gói Heroine, sau đó gói chung 02 gói Heroine bằng mảnh nilon màu trắng ban đầu và tiếp tục cất giấu vào túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ sang nhà Vàng A L, trú cùng bản, để ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong ở nhà L, Đ quay trở về nhà, trên đường đi về Đ gặp Tô Gạ H là người trú cùng bản đang điều khiển xe mô tô (xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 - 099.93 loại xe Wave RSX màu đen Tô Gạ H mượn của Lý A H) đi lên bản Cờ L, xã P Ủ để chơi bi-a, Đ xin đi cùng và được H đồng ý giao xe cho Đ điều khiển chở H ngồi sau cùng đi lên bản Cờ L, xã P Ủ. Từ đó cho đến 23 giờ 30 phút cùng ngày 08/6/2021, khi Đ và H vừa đi ra khỏi trung tâm bản Nậm Ph, xã Nậm Kh được khoảng 100 mét thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T đang làm nhiệm vụ, yêu cầu Đ dừng lại để kiểm tra, lúc này Đ đã lấy gói Heroine từ trong túi quần bên phải ra thả xuống mặt đường, tổ công tác đã yêu cầu Đ nhặt lên để kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ gói Heroine như đã mô tả ở trên. Đ khai nhận đây là gói Heroine của Đ, không liên quan gì đến Tô Gạ H, Đ đi mua về để sử dụng vì bản thân là người nghiện chất ma túy. Trước sự việc nêu trên tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Nhù Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất

ma túy" và niêm phong lại toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 65 ngày 09/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, đã kết luận: 02 (hai) gói vật chứng thu giữ của Vàng Nhù Đ có tổng khối lượng là 1,13 gam và tại bản kết luận giám định số 471 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột khô, màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 74/ CT- VKS-MT ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo: Vàng Nhù Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử bị cáo: Vàng Nhù Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Vàng Nhù Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon (01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Chấp nhận về việc xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T. Trả chiếc 01 mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 - 099.93 loại xe Wave RSX màu đen cho ông Lý A Hừ. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng Nhù Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 – 099.93 loại xe Wave RSX màu đen Tô Gạ H mượn của Lý A H để làm phương tiện đi lại, sau đó Gạ H để Đ điều khiển chở Gạ H đi lên bản Cờ L, xã P Ủ. Quá trình điều tra đã làm

rõ chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của Lý A H. Do đó ngày 18/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Lý A H là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Bị cáo không có ý kiến bổ sung vào Luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng: Bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo sẽ cải tạo để trở thành người tốt, xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vàng Nhù Đ, sinh năm 1990, với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ ngày 08/6/2021, tại nhà Đ, Đ lấy gói Heroine mua được trước đó ra để chia nhỏ thành hai phần, rồi lấy 02 mảnh nilon màu hồng gói thành 02 gói Heroine, sau đó gói chung 02 gói Heroine bằng mảnh nilon màu trắng ban đầu, bị cáo cất giấu vào túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ sang nhà Vàng A L, trú cùng bản với Đ, để ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong ở nhà L, Đ quay trở về nhà, trên đường đi về Đ gặp Tô Gạ H là người trú cùng bản đang điều khiển xe mô tô (xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 - 099.93 loại xe Wave RSX màu đen do Tô Gạ H mượn của Lý A H) đi lên bản Cờ L, xã P Ủ để chơi bi-a, Đ xin đi cùng và được H đồng ý giao xe cho Đ điều khiển chở H ngồi sau, cùng đi lên bản Cờ L, xã P Ủ, huyện Mường T. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày 08/6/2021, khi Đ và H vừa đi ra khỏi trung tâm bản Nậm Ph, xã Nậm Kh được khoảng 100 mét thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T đang làm nhiệm vụ, yêu cầu Đ dừng lại để kiểm tra, lúc này Đ đã lấy gói Heroine từ trong túi quần bên phải ra thả xuống mặt đường, tổ công tác đã yêu cầu Đ nhặt lên để kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của Vàng Nhù Đ đã tàng trữ trái phép chất ma túy 1,13 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo Vàng Nhù Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....*

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,13 gam Heroine, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/12/2017, bị cáo Vàng Nhù Đ bị Tòa án nhân dân huyện Mường T xử phạt 03 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 17/01/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo không tự rèn luyện, tự cải tạo để trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục tái nghiện, đến nay chưa được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu. HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Đ đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 03 mảnh nilon (02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng cần tịch thu tiêu hủy, HĐXX căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Chấp nhận về việc xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T. Trả chiếc 01 mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 - 099.93 loại xe Wave RSX màu đen cho ông Lý A H đây là tài sản hợp pháp của ông H, việc Tô Gạ H dùng chiếc xe mô tô của Lý A H để trở Vàng Nhù Đ đi bán Cờ L, xã P Ủ, Đ tàng

trữ trái phép chất ma túy (Heroine) ông H không biết, nên việc trả lại xe mô tô cho ông H là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX nhất trí miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Vàng Nhù Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vàng Nhù Đ **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 08/6/2021 đến ngày 18/6/2021). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon (02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng.

Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Vàng Nhù Đ.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 tròn ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T – THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến

